

KẾ HOẠCH
Tự đánh giá trường tiểu học Phương Đông B

I. Mục đích đánh giá:

1. Thông qua hoạt động tự đánh giá, nhà trường tự xem xét, tự kiểm tra, đánh giá các hoạt động của nhà trường theo 05 tiêu chuẩn trong bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Trên cơ sở đó nhà trường chỉ ra được các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng Giáo dục, thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường và đề đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Kêu gọi đầu tư và huy động các nguồn lực trong giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

II. Phạm vi tự đánh giá

Bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường theo từng tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

III. Công cụ tự đánh giá:

Tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-GDĐT ngày

22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học và các tài liệu hướng dẫn.

IV. Hội đồng tự đánh giá:

1. Thành phần của Hội đồng tự đánh giá:

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo quyết định số 613/QĐ-THTPĐB ngày 10/09/2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Đông B của Hiệu trưởng trường Tiểu học Phương Đông B hội đồng gồm 17 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lại Thị Thanh Linh	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Phạm Thị Bích Hạnh	Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Trần Thị Thanh Lâm	Giáo viên	Thư ký HĐ
4	Tổng Thị Minh Loan	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên Hội đồng
5	Phạm Thị Thúy Nga	Tổ trưởng tổ 4&5	Ủy viên Hội đồng
6	Nguyễn Thị Hằng	Tổ trưởng tổ 2&3	Ủy viên Hội đồng
7	Lê Thị Hạnh	Tổ trưởng tổ 1	Ủy viên Hội đồng
8	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên Hội đồng
9	Hoàng Thị Hồng Nhung	Tổ phó tổ 1	Ủy viên Hội đồng
10	Nguyễn Thị Vân Anh	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên Hội đồng
11	Nguyễn Thị Hoài Linh	Phó Bí thư chi đoàn	Ủy viên Hội đồng
12	Phạm Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
13	Phạm Phương Hậu	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
14	Trương Thị Thu Hương	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
15	Ngô Thị Thu	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
16	Đặng Thị Ngọc Dung	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
17	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng

2. Nhóm thư kí và các nhóm công tác:

Kiên toàn nhóm thư kí và nhóm công tác theo quyết định số 626/QĐ-THTPĐB ngày 16/09/2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Đông B của Hiệu trưởng trường Tiểu học Phương Đông B:

2.1. Đối với mức 1,2 và 3

a) Nhóm thư ký

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Phạm Thị Thúy Nga	TTCM tổ 4,5-TKHD- Thư kí nhóm	Nhóm

		1	trưởng
2	Đặng Thị Ngọc Dung	GV tổ 1- Thư kí nhóm 2	Ủy viên
3	Phạm Phương Hậu	GV tổ 4, 5- Thư kí nhóm 3	Ủy viên
4	Vũ Thị Ánh	GV tổ 2- Thư kí nhóm 4	Ủy viên
5	Lê Thị Hạnh	Tổ trưởng tổ 1- Thư kí nhóm 5	Ủy viên

b) Các nhóm công tác

Nhóm	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Trần Thị Thanh Lâm	Thư kí HĐ	Nhóm trưởng
	Phạm Thị Thúy Nga	Tổ trưởng CM tổ 4,5	Thư kí nhóm
	Cao Thị Tố Huyền	Giáo viên	Ủy viên
	Lê Thị Minh Nguyệt	Giáo viên	Ủy viên
	Trương Thị Thu Hương	Giáo viên	Ủy viên
	Trần Thị Thu Thủy	Tổ phó CM tổ 4,5	Ủy viên
	Phan Thị Thu Trang	Giáo viên	Ủy viên
	Ngô Thị Minh Thùy	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Mai Hương	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Thị Hoàn	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Thị Việt Hằng	Giáo viên	Ủy viên
	Đặng Thị Khuyên	Giáo viên	Ủy viên
	Bùi Thị Vân	Giáo viên	Ủy viên
	Lưu Thị Luyện	Giáo viên	Ủy viên
	Đinh Thị Nhật	Giáo viên	Ủy viên
	Phạm Thị Trà My	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Thị Thùy Liên	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Thị Phương Hải	Giáo viên	Ủy viên
	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Ủy viên
	Bùi Thị Tâm	Giáo viên	Ủy viên
	Đỗ Thị Loan	Giáo viên	Ủy viên
	Vũ Thị Ngân	Giáo viên	Ủy viên
	Phạm Thị Hồng Liên	Giáo viên	Ủy viên
2	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Giáo viên - TPT	Nhóm trưởng
	Đặng Thị Ngọc Dung	Giáo viên	Thư kí nhóm
	Nguyễn Thu Thủy	Giáo viên	Nhóm phó

	Trần Thị Bích Ngọc	Giáo viên	Ủy viên
	Dương Thị Hải Yến	Giáo viên	Ủy viên
3	Ngô Thị Thu	Giáo viên	Nhóm trưởng
	Phạm Phương Hậu	Giáo viên	Thư kí nhóm
	Phạm Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	Ủy viên
	Bùi Thị Vân Anh	Tổ trưởng tổ VP	Ủy viên
	Đỗ Minh Hương	Giáo viên	Ủy viên
	Vũ Hồng Thanh	Giáo viên	Ủy viên
4	Hoàng Thị Hồng Nhung	Tổ phó CM tổ 1	Nhóm trưởng
	Vũ Thị Ánh	Giáo viên	Thư kí nhóm
	Nguyễn Thị Hoài Linh	Tổ phó CM tổ 2,3- Phó bí thư chi đoàn	Ủy viên
5	Nguyễn Thị Hằng	Tổ trưởng CM tổ 2,3	Nhóm trưởng
	Lê Thị Hạnh	Tổ trưởng CM tổ 1	Thư kí nhóm
	Nguyễn Thị Hảo	Giáo viên	Ủy viên
	Đặng Thị Ngọc Bích	Giáo viên	Ủy viên

2.2. Đối với mức 4

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm
	TĐG tiêu chí mức 4	
1	Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.	Phạm Thị Thúy Nga
2	Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Nguyễn Thị Hằng
3	Tiêu chí 3: Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.	Bùi Thị Vân Anh
4	Tiêu chí 4: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.	Trần Thị Thanh Lâm
5	Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm	Lê Thị Hạnh

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm
	đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.	
6	Tiêu chí 6. Tỷ lệ GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 20%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 70% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức tốt.	Nguyễn Thị Tuyết Mai
7	Tiêu chí 7. Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 97%; tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt 100%.	Đặng Thị Ngọc Bích

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Nhiệm vụ nhóm thư kí

- Tổ thư kí chịu trách nhiệm giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng trong suốt quá trình thực hiện hoạt động tự đánh giá.

- Nhóm trưởng thư kí: Chịu trách nhiệm chính về tổ chức thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo và báo cáo chính thức, hoàn thiện các báo cáo.

- Thành viên nhóm thư kí: thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo của các tiêu chuẩn theo sự phân công của nhóm trưởng thư kí.

3.2. Nhiệm vụ nhóm công tác

- Nhóm trưởng: Điều hành mọi hoạt động của nhóm, tổ chức họp nhóm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên thu thập, xử lý minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí. Chịu trách nhiệm chính về tiêu chuẩn được phân công; lập kế hoạch thực hiện và báo cáo.

- Thư kí nhóm: Viết biên bản, phân loại, mã hóa và lưu giữ minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí.

- Ủy viên: Thu thập minh chứng theo sự phân công của nhóm trưởng nhóm minh chứng, xử lý minh chứng, viết báo cáo đánh giá tiêu chí.

V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá

2.1. Thời gian: Tháng 19/04/2025 (Tập huấn lại)

2.2. Thành phần: Toàn thể hội đồng tự đánh giá, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường.

2.3. Nội dung: Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá:

- Phổ biến Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-GDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-GDĐT và Thông tư số

19/2018/TT-GDDT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Dự thảo hướng dẫn xác định nội hàm (yêu cầu) gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học của cục Quản lý chất lượng.

VI. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

- Nhân lực: cán bộ, giáo viên nhà trường là thành viên của Hội đồng tự đánh giá, các nhóm công tác, nhóm thư ký của Hội đồng tự đánh giá.

- Cơ sở vật chất và kinh phí cần huy động: lấy trong nguồn xã hội hóa và nguồn ngân sách tự chủ của đơn vị

1. Đối với các Tiêu chí Mức 1,2 và 3

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường Mức 1: a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường; b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt; c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo. Mức 2: Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4	
			02/5→14/5	
			15/5→24/5	
			25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	Mức 3: Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), CBQL, GV, nhân viên, CMHS và cộng đồng.			
	Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác Mức 1: a) Được thành lập theo quy định. b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, và quyền hạn theo quy định. c) Các hoạt động được định kì rà soát, đánh giá. Mức 2: Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường Mức 1: a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định; b) Hoạt động theo đúng quy định; c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá. Mức 2: a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt nam có cơ cấu tổ chức và hoạt	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường. Mức 3: a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.			
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức	Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng Mức 1: a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định; b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định; c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Mức 2: a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
và quản lý nhà trường	b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kì rà soát, đánh giá, điều chỉnh. Mức 3: a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.			
	Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học Mức 1: a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học; b) HS được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định; c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản Mức 1: a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định; b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
Tiêu chuẩn 1:				

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tổ chức và quản lý nhà trường	c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Mức 2: a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường; b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán. Mức 3: Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.			
	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên Mức 1: a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường; c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định. Mức 2: Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.			
	Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục Mức 1: a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường; b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ; c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời. Mức 2: Có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở Mức 1: a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường; b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật; c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Mức 2: Các biện pháp và cơ chế giám	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.			
	Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học Mức 1: a) Đảm bảo theo quy định về an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho CBQL, GV, nhân viên và HS trong nhà trường; c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường. Mức 2: a) CBQL, GV, nhân viên và HS được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	trong nhà trường; b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.			
	Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng Mức 1: a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định; b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên; c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định. Mức 2: a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên. b) Được bồi dưỡng, tập huấn về bồi dưỡng chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm. Mức 3: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên Mức 1: a) Số lượng GV đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình GDPT	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng.	14/3→29/4 02/5→14/5	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	cấp tiểu học; có GV làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh; b) Tỷ lệ GV đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo GV theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; c) Có ít nhất 95% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức đạt trở lên. Mức 2: b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn; c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có GV bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Mức 3: b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức tốt.	- Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân			

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	viên Mức 1: a) Có nhân viên hoặc GV kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công; b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Mức 2: a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định; b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Mức 3: a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng.. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh Mức 1: a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định. b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. c) Được đảm bảo các quyền theo quy định. Mức 2: Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	biến tích cực. Mức 3: Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.			
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: a) Vị trí đặt trường, điểm trường; b) Quy mô; c) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường; diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình Mức 1: Đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: a) Khối phòng hành chính quản trị; b) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; c) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt. Mức 2: Đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	a) Khối phòng hành chính quản trị; b) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; c) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt. Mức 3: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: a) Khối phòng hỗ trợ học tập; b) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.			
	Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học Mức 1: Đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải; b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố; c) Thiết bị dạy học. Mức 2: Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mức 3 Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.			
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh Mức 1: a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học. c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Mức 2: Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp. Mức 3: Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ			

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	chức, cá nhân của nhà trường Mức 1: a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường. c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định. Mức 2: a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương. Mức 3: Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	phương.			
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường Mức 1: a) Đảm bảo thực hiện đúng, đủ Chương trình GDPT cấp tiểu học (Chương trình tiểu học) và các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; b) Đảm bảo đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, nhu cầu của HS và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; c) Giải trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; thực hiện đầy đủ và rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời. Mức 2: a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; b) Được phổ biến, công khai để GV, HS, CMHS, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	
	Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học Mức 1: a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục; b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng HS và điều kiện nhà trường; c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá HS tiểu học. Mức 2: a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của HS; b) Phát hiện và bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Mức 3: Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của GV, HS.	chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	25/5→20/6	
	Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác Mức 1: a) Đảm bảo theo kế hoạch; b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường; c) Đảm bảo cho tất cả HS được tham gia. Mức 2: Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho HS tham gia tích	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	cực, chủ động, sáng tạo. Mức 3: Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của HS.			
	Tiêu chí 5.4: Công tác PCGD tiểu học Mức 1: a) Thực hiện nhiệm vụ PCGD theo phân công; b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%; c) Quản lý hồ sơ, số liệu PCGD tiểu học đúng quy định. Mức 2: Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%. Mức 3: Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm huy động	Ghi chú
	Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục <i>Mức 1:</i> a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 75%. b) Tỷ lệ HS 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 70%. c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%. <i>Mức 2:</i> a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 90%; b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 85%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 75%. <i>Mức 3:</i> a) Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 95%; b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi HTCT tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%.	- Thu thập các minh chứng. - Mã hoá các thông tin minh chứng. - Xử lý các thông tin minh chứng. - Viết phiếu đánh giá tiêu chí.	14/3→29/4 02/5→14/5 15/5→24/5 25/5→20/6	

2. Đối với tiêu chí mức 4

Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng	Nhóm 1 CBQL; TT CM; Giáo viên	Từ tháng 09/2025-đến tháng 05/2026	

giáo dục.			
Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	
Tiêu chí 3: Thư viện có hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.	Nhóm 3 CBQL; Kế toán Nhân viên phụ trách công tác thư viện	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	
Tiêu chí 4: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.	Nhóm 1 CBQL; Văn thư	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	
Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	
Tiêu chí 6. Tỷ lệ GV trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 20%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 70% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV đạt mức tốt.	Nhóm 2 CBQL; TT CM; Giáo viên	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	

Tiêu chí 7. Tỷ lệ HS HTCT lớp học đạt ít nhất 97%; tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi HTCT tiểu học đạt 100%.	Nhóm 5 CBQL; TT CM; Giáo viên	Từ tháng 09/2025- đến tháng 05/2026	
--	-------------------------------------	--	--

VIII. Bảng danh mục mã minh chứng: (Phụ lục đính kèm)

IX. Thời gian và nội dung hoạt động

Thời gian	Các hoạt động
Từ 02/10/2025 đến 05/10/2025	1. Hội đồng nhà trường để thảo luận mục đích, phạm vi, thời gian biểu và xác định các thành viên của hội đồng tự đánh giá. 2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. 3. Hội đồng TĐG để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG. - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân. - Dự thảo và ban hành kế hoạch TĐG 4. Phổ biến kế hoạch tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các ban liên quan.
Từ 10/10/2025 đến 20/10/2025	1. Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ TĐG toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các ban liên quan. 2. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
Từ 20/10/2025 đến 30/2/2026	1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí. 2. Phân loại và mã hóa các minh chứng thu được. 3. Lập bảng Danh mục mã minh chứng 4. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các phiếu đánh giá tiêu chí.
Từ 01/3/2026 đến 30/3/2026	Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các phiếu đánh giá tiêu chí.
Từ 01/4/2026 đến 15/4/2026	Hội đồng tự đánh giá để: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được và xác định những minh chứng cần thu thập bổ sung, các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG; - Các nhóm chuyên trách hoặc cá nhân báo cáo nội dung của từng phiếu đánh giá tiêu chí với hội đồng tự đánh giá.
Từ 18/4/2026 đến 02/5/2026	1. Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của phiếu đánh giá tiêu chí. - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu cần thiết) 2. Dự thảo báo cáo tự đánh giá.
Từ 04/5/2026 đến 15/5/2026	Hội đồng tự đánh giá để: - Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự

	đánh giá và các nội dung liên quan; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG
Từ 16/5/2026 đến 20/5/2026	- Thông qua báo cáo tự đánh giá đã chỉnh sửa, bổ sung. - Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ trường; - Thu thập thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG theo các ý kiến đóng góp; - Đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng.
Từ 25/5/2026 đến 30/5/2026	- Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG; Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành; - Gửi báo cáo TĐG và công văn cho cơ quan quản lý trực tiếp; - Công bố báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện (trong nội bộ trường); - Tổ chức bảo quản báo cáo TĐG, các minh chứng theo quy định.
Từ 01/6/2026 đến 05/6/2026	1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG, đăng ký ĐGN cơ quan có thẩm quyền.

X. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng tự đánh giá và các nhóm thư ký KĐCLGD

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, tham mưu với lãnh đạo các công tác có liên quan đến KĐCLGD.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch KĐCLGD, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tập thể, cá nhân thực hiện công tác KĐCLGD.

- Tham mưu tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác KĐCLGD, thực hiện các hợp đồng tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng.

- Tiếp nhận, kiểm tra, bảo quản hồ sơ các thông tin minh chứng.

- Tổng hợp, báo cáo lãnh đạo trường, UBND phường, Phòng GD&ĐT về các hoạt động, kết quả liên quan đến công tác KĐCLGD.

2. Các tập thể, cá nhân

- Phối hợp với Hội đồng tự đánh giá, các nhóm thư ký KĐCLGD và chuẩn Quốc gia cung cấp các thông tin minh chứng theo yêu cầu của các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; xây dựng kế hoạch khắc phục những điểm yếu, phát huy những điểm mạnh để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

- Bộ phận Tài chính: trên cơ sở các văn bản hướng dẫn để lập dự toán và thu chi cho các hoạt động về công tác KĐCLGD và chuẩn Quốc gia.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác KĐCLGD của trường Tiểu học Phương Đông B. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc liên hệ với Hội đồng tự đánh giá để trao đổi và tổng hợp ý kiến tham mưu với ban lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt công tác KĐCLGD và chuẩn Quốc gia trong năm học 2024 - 2025.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- UBND phường Yên Tử (b/c);
- Hội đồng TĐG (t/h);
- Lưu: VT



**Lại Thị Thanh Linh
(Hiệu trưởng)**

